

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2020/HS-ST
Ngày 10-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 378/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh năm 1974 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 45 L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Bùi Thị Ngọc Đ; tiền án, tiền sự, nhân thân: Có 03 tiền án (đều đã được xóa): Án số 122 ngày 18/8/1999, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, Hải Phòng xử 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; Án số 33 ngày 29/3/2006, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Án số 118 ngày 05/8/2016, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/5/2016 (Đã thi hành 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 03/3/2017); bị tạm giữ ngày 27/7/2020; tạm giam ngày 30/7/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 27/7/2020, T đi xe ôm của 01 người nam giới không quen biết từ nhà đến khu vực chân cầu An Dương, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, Hải Phòng để tìm mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua 300.000 đồng Heroine của 01 người nam giới (không biết họ tên, địa chỉ). T nhận 01 gói giấy bản màu trắng, bên trong có 10 túi nion màu trắng chứa Heroine rồi cất giấu trong lòng bàn tay trái. Khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 249 Tôn Đức Thắng thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra. Do hoảng sợ, T đã thả gói giấy bản bên trong có Heroine từ tay trái xuống đất trước mũi bàn chân trái khoảng 30 cm. Lực lượng Công an đã bắt giữ T, thu giữ gói giấy, kiểm tra bên trong có 10 túi nion màu trắng có mép đóng mở, kích thước 02 x 03 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa T cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Lam Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 462/KLGD-MT ngày 27/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "Chất bột màu trắng thu giữ của T gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,45 gam, là loại Heroine".

Tại Bản cáo trạng số 172/CT-VKSLC ngày 29/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nội dung Bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thành T mức án tù từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng vỏ bao gói và lượng ma túy còn lại sau giám định (số 462/2020/PC09).

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí của Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về hòa đồng với xã hội và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tổ tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng thu giữ; Bản kết luận giám định số 462/KLGD-MT ngày 27/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa; lời khai đó thể hiện: Ngày 27/7/2020, Nguyễn Thành T có hành vi cất giữ trái phép 0,45 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa nhà số 249 Tôn Đức Thắng, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, Hải Phòng.

[3] Như vậy hành vi của bị cáo đã thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố bị cáo Nguyễn Thành T theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý chất gây nghiện và là nguyên nhân gây lên các tệ nạn xã hội, các bệnh dịch nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án nên phải xử lý nghiêm.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên nhân thân bị cáo đã có 03 tiền án, mặc dù cả 03

tiền án này đều đã được xóa nên lần này phạm tội không bị coi là tái phạm nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bản thân bị cáo là cơ sở cộng tác, cung cấp thông tin điều tra phá án với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng; bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Văn Ái là thương binh loại A hạng 3/4 (Người có công với Cách mạng). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 462/2020/PC09) xét là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với nam giới là người đã bán ma túy cho T, do T không biết họ tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thành T 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27 tháng 7 năm 2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 462/2020/PC09).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2020 giữa Cơ quan Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND phường Cầu Đất, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan